

THÔNG BÁO

Về việc cung cấp báo giá thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tại Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng

Kính gửi: Các doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện cung cấp dịch vụ
bảo trì, bảo dưỡng thang máy tại Việt Nam.

Căn cứ Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Quảng Ninh về việc tổ chức lại Bệnh viện Lão khoa và Bệnh viện Phục hồi chức năng thành
Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trực thuộc Sở Y tế;

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Tổ chức-Hành chính Về việc thuê cung cấp dịch vụ
bảo trì, bảo dưỡng thang máy tại Bệnh viện được lãnh đạo phê duyệt.

Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng đăng tải nhu cầu thu thập báo giá để
tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu “Cung
cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thang máy tại Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng”

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, địa chỉ:
Khu Minh Khai, Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh

2. Thông tin liên hệ của thành viên tiếp nhận báo giá:

- Bà Nguyễn Thị Anh Thư, thành viên Hội đồng mua sắm Bệnh viện Lão khoa –
Phục hồi chức năng. Số điện thoại liên hệ: 0989.293.880

- Email: hdmsbvlkphcn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Báo giá gửi qua đường bưu điện, hoặc trực tiếp chuyển đến địa chỉ của đơn vị:
Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, địa chỉ: khu Minh Khai, Phường Tuần Châu,
tỉnh Quảng Ninh.

- Bản mềm gửi về địa chỉ Email: hdmsbvlkphcn@gmail.com

- Trường hợp gửi báo giá qua địa chỉ Email được xác nhận mốc thời gian tiếp
nhận báo giá, bản gốc được người có thẩm quyền của Doanh nghiệp ký báo giá phải gửi
về cho thành viên tiếp nhận báo giá. Trường hợp chỉ gửi báo giá qua Email mà không
gửi bản gốc cho thành viên Hội đồng mua sắm của Bệnh viện coi như không hợp lệ.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Từ ngày đăng tải đến trước **16h30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2025**

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày
ký phát hành báo giá.

6. Trách nhiệm pháp lý:

Các doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng,
thang máy tại Việt Nam báo giá cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng theo nhu cầu của
Bệnh viện chịu trách nhiệm toàn diện về tính pháp lý đối với nội dung trong báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian thực hiện dịch vụ	Tần xuất thực hiện bảo trì
1	<p><i>Thang máy điện, vận chuyển người tải trọng 1000kg</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: PBED LIFT (B15)-1000KG-2S1100-90M/MIN-8F8S-SX - Hãng sản xuất: Sanyo Yusoki Kogyo Japan Elevator - Nước sản xuất: Nhật Bản - Năm sản xuất: 2020; Năm sử dụng thường xuyên: 2022 - Số điểm dừng: 08 điểm dừng 	Chiếc	01	24 tháng	01 lần/tháng
2	<p><i>Thang máy điện, vận chuyển người tải trọng 800kg</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: PASSENGER LIFT (P12)-800KG-CO800-90M/MIN-8F8S-DX - Hãng sản xuất: Sanyo Yusoki Kogyo Japan Elevator - Nước sản xuất: Nhật Bản - Năm sản xuất: 2020; Năm sử dụng thường xuyên: 2022 - Số điểm dừng: 08 điểm dừng 	Chiếc	02	24 tháng	01 lần/tháng
3	<p><i>Thang máy điện, vận chuyển người tải trọng 750kg</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: PASSENGER LIFT (P11)-750KG-CO800-90M/MIN-8F8S-DX - Hãng sản xuất: Sanyo Yusoki Kogyo Japan Elevator - Nước sản xuất: Nhật Bản - Năm sản xuất: 2020; Năm sử dụng thường xuyên: 2022 - Số điểm dừng: 08 điểm dừng 	Chiếc	01	24 tháng	01 lần/tháng

2. Danh mục thực hiện dịch vụ và quy trình bảo dưỡng cùng các điều kiện khác:

Tham khảo theo Phụ lục 1 đính kèm

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ:

- Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng;
- Địa chỉ: Khu Minh Khai, Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời gian thực hiện dự kiến: **Quý I năm 2026**

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- + Hình thức: Chuyển khoản.
- + Số lần thanh toán: Theo hợp đồng

6. Thông tin báo giá hoặc chào giá cung cấp dịch vụ: **Theo Phụ lục 2 đính kèm**

7. Các thông tin khác:

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thang máy tại Việt Nam khi chào giá dịch vụ cần cung cấp đầy đủ các thông tin sau:

- Kê khai theo Bảng mô tả phạm vi dịch vụ và yêu cầu kỹ thuật thuộc danh mục bảo trì, bảo trì thang máy; bao gồm các yêu cầu về kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ; yêu cầu về nhân sự kỹ thuật; yêu cầu về thời gian đáp ứng; địa điểm thực hiện dịch vụ; các điều kiện đảm bảo an toàn trong quá trình bảo trì và các thông tin liên quan khác.

- Cung cấp hồ sơ năng lực và tài liệu chứng minh khả năng cung cấp dịch vụ bảo trì thang máy; bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực về thang máy theo quy định pháp luật.

+ Danh mục thiết bị, dụng cụ, phần mềm kỹ thuật được sử dụng trong bảo trì;

+ Các hướng dẫn/ tài liệu kỹ thuật hoặc catalogue của hãng sản xuất liên quan đến quy trình bảo trì (nếu có).

Lưu ý:

- Bệnh viện xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

+ Không có báo giá bản cứng được ký bởi người có thẩm quyền;

+ Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, mã số doanh nghiệp, số điện thoại liên hệ, email của đơn vị chào giá

+ Không cung cấp thông tin đầy đủ theo mẫu báo giá (tại phụ lục 2 đính kèm)

Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế (hỗ trợ đăng tải lên CTTĐT của Sở);
- GD, PGD (b/c);
- Phòng QLCL&CNTT (đăng tải lên CTTĐT);
- HĐMS; TCHC; TC-KT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Dũng

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC BẢO DƯỠNG THANG MÁY
(Kèm theo Thông báo số 1495 /TB-BVLKPHCN ngày 10 /12/ 2025
của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng)

STT	Danh mục tham khảo thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện vận chuyển người	Ghi chú
I	Phòng máy	
1	Cầu dao tổng	
1.1	- Kiểm tra cầu dao tổng trong phòng máy ở trạng thái ngắt ngay khi thang máy dừng tại một điểm dừng nào đó	
1.2	- Phải luôn kiểm tra chức năng hoạt động của công tắc bảo vệ động cơ bằng bộ cảm nhiệt, nếu thấy cần thiết có thể bôi trơn để tránh bị cháy điểm tiếp xúc.	
2	Động cơ điện	
2.1	- Kiểm tra độ êm của động cơ, độ quá nhiệt hay tình trạng hoạt động của các vòng bi (thiếu bôi trơn).	
2.2	- Đảm bảo tất cả các chỗ nối điện phải được xiết chặt.	
3	Hộp số	
3.1	- Kiểm tra độ êm của hộp số, bánh vít, trục vít và vòng bi hộp số, đồng thời kiểm tra các đệm cao su giảm sóc.	
3.2	- Kiểm tra các vòng bi phải chạy êm và kín, nếu không cần phải hiệu chỉnh hoặc thay thế.	
3.3	- Bôi trơn bánh vít và trục vít cũng như các vòng bi bên ngoài	
4	Bộ đếm vận tốc và dây đai	
4.1	- Không được tháo rời bộ đếm vận tốc trong bất kỳ trường hợp nào.	
4.2	- Vệ sinh làm sạch bụi bám.	
4.3	- Kiểm tra than kích điện và vành khuyên, phải thay than (nếu có) kích điện quá mòn.	
4.4	- Kiểm tra độ căng dây đai	
5	Puly truyền động	
5.1	- Kiểm tra vị trí puly truyền động trên trục dẫn động trong chế độ chịu va đập và chịu tải thường của rãnh dẫn hướng.	
5.2	- Ốc vít giữa trục và puly truyền động phải được xiết chặt cẩn thận.	
6	Phanh hãm	
6.1	- Kiểm tra phanh hãm, giảm chấn liên kết và châu điều chỉnh khe hở. Kiểm tra độ dày của bố thắng, tình trạng vòng hãm và pi-nhông, sự tự quay của pi-nhông về điểm giữa, tình trạng bộ giảm chấn và công- tác.	

STT	Danh mục tham khảo thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện vận chuyển người	Ghi chú
7	Bộ không chế tốc độ	
7.1	- Bộ phận này có chức năng quan trọng để bảo toàn hoạt động của máy. Nếu vận tốc cabin vượt quá tốc độ chuẩn vì lý do nào đó, phanh cơ an toàn được kích hoạt bởi bộ không chế tốc độ.	
7.2	- Kiểm tra các bộ phận di động và quay.	
7.3	- Giữ cho bề mặt tiếp xúc của bánh xe cao su không được dính dầu hoặc mỡ nhờn.	
8	Công tắc giới hạn hành trình	
8.1	- Kiểm tra công tắc giới hạn hành trình có ngắt hoàn toàn dòng điện cung cấp chính nếu cabin vượt quá đoạn hành trình (hướng lên hoặc hướng xuống) hay không.	
8.2	- Kiểm tra các đầu nối cáp và các tiếp điểm.	
9	Các thiết bị đóng ngắt điện	
9.1	- Không được tháo lắp giá đỡ và mạch in khi chưa ngắt dòng điện chính	
9.2	- Kiểm tra tính năng cơ khí của các công tắc và rơ-le không chế khi cabin chạy vượt quá đoạn hành trình.	
9.3	- Kiểm tra tính năng điện của các công tắc và rơ-le không chế khi cabin rơi.	
9.4	- Kiểm tra dòng điện tại tiếp điểm của công-tắc. Công tắc nào bị cháy phải được thay thế.	
9.5	- Kiểm tra công tắc phụ ngắt mạch.	
9.6	- Các công tắc bị hỏng hay cháy phải được thay thế.	
9.7	- Chỉ được dùng chổi quét bụi thật khô để làm vệ sinh cho hộp ngắt điện. Cần thận tối đa khi vệ sinh các bộ phận điện tử và bảng mạch điện	
10	Vệ sinh phòng máy	
10.1	- Phòng máy phải luôn được giữ gìn sạch sẽ.	
10.2	- Sau khi làm vệ sinh phòng máy, phải lau chùi hộp giảm tốc, động cơ, pu-li chuyên hướng, và bộ không chế tốc độ.	
11	Ray dẫn hướng cabin	
11.1	- Kiểm tra các chi tiết nối ray dẫn hướng, các mẫu kẹp và vòng đệm. Làm vệ sinh ray dẫn hướng nếu quá bẩn.	
12	Ray dẫn hướng đối trọng	
12.1	- Như mục số 11. Kiểm tra độ căng cáp dẫn hướng	
13	Đầu móc cáp treo cabin và đối trọng	
13.1	- Kiểm tra lò xo, đai ốc chịu lực, các then khoá và độ chịu xoắn an toàn của các bu-lông treo.	

STT	Danh mục tham khảo thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện vận chuyển người	Ghi chú
14	Cáp treo và cáp bù	
14.1	- Cần phải kiểm tra số sợi thép bị đứt trên dây cáp, tình trạng tự bôi trơn và tự tẩm dầu của chúng.	
14.2	- Nếu số sợi thép bị đứt tính trên từng mét vượt quá con số qui định cho phép thì sợi cáp đó phải được thay thế.	
14.3	- Quan trọng nhất là độ căng của mỗi sợi thép phải bằng nhau.	
14.4	Điều chỉnh lại nếu thấy cần thiết.	
14.5	- Nếu số sợi thép bị đứt trên từng mét lớn hơn 40% tổng số sợi trên sợi cáp, sợi cáp đó phải được thay thế. Nếu cáp đứt một tao, phải thay ngay lập tức.	
15	Puli treo, pu-li chuyển hướng và khung pu-li	
15.1	- Kiểm tra pu-li treo và pu-li chuyển hướng nếu có vết nứt rạn hay biến dạng méo mó các rãnh dẫn hướng.	
15.2	- Kiểm tra việc bôi trơn các vòng bi.	
15.3	- Kiểm tra và siết chặt lại các ốc vít khung pu-li	
16	Cabin	
16.1	- Kiểm tra xem xe thang vận hành êm hay không bằng cách cho chạy thử vài đoạn hành trình.	
16.2	- Kiểm tra các chức năng của các công-tắc an toàn, các nút nhấn báo động và ngừng, hệ thống chiếu sáng và đèn tín hiệu trong cabin.	
16.3	- Kiểm tra các chức năng điều khiển bên trong cabin. Nếu cabin có hệ thống cửa tự động, phải kiểm tra xem cửa có đóng mở bình thường không; kiểm tra chức năng khoá, công-tắc cửa, thiết bị mất thân an toàn cửa cũng như hệ thống liên kết với cửa tầng.	
16.4	- Lau chùi tất cả các bộ phận bị bẩn.	
16.5	- Xin ý kiến của các chuyên gia trong trường hợp thang có phát hiện bất thường hoặc hư hỏng trong quá trình kiểm tra.	
17	Công tắc từ và nam châm	
17.1	- Kiểm tra công-tắc từ và nam châm (lá cờ kim loại) để đảm bảo khoảng cách thích hợp.	
18	Chốt cam và chốt cam đóng mở cửa	
18.1	- Kiểm tra các tấm chắn cao su và hệ thống giảm chấn, vệ sinh bộ phận truyền động	
18.2	- Chốt cam đóng mở cửa không cần phải bảo trì và vì vậy không cần bảo dưỡng trong điều kiện hoạt động bình thường.	
19	Phanh cơ an toàn	
19.1	- Kiểm tra các chức năng của nêm an toàn và công tắc an toàn, điều kiện làm việc của dây cáp bộ không chế tốc độ và các chi	

STT	Danh mục tham khảo thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện vận chuyển người	Ghi chú
	tiết nối, pu-li căng dây và công-tắc báo dây cáp đứt trong hồ thang.	
20	Đế ray dẫn hướng	
20.1	- Kiểm tra khoảng cách giữa ray dẫn hướng với cabin và điều chỉnh nếu thấy cần thiết.	
20.2	- Kiểm tra thanh kẹp guốc dẫn hướng, thay thế trong trường hợp khe hở quá lớn.	
20.3	- Kiểm tra khoảng cách giữa cabin và bánh xe dẫn hướng, điều chỉnh nếu thấy cần thiết.	
21	Đôi trọng	
21.1	- Đảm bảo các bộ phận của đôi trọng phải được cố định và xiết chặt.	
21.2	- Đế ray dẫn hướng của đôi trọng xem ở mục 19.	
22	Xích bù hoặc cáp bù	
22.1	- Kiểm tra tình trạng treo và hoạt động của xích hoặc cáp	
23	Dây cáp điện vận hành	
23.1	- Kiểm tra các chi tiết nối cáp và cáp di chuyển có êm hay không.	
24	Bộ kích hoạt công-tắc giới hạn đoạn hành trình	
24.1	- Kiểm tra đòn bẩy và bánh xe dẫn động, dây cáp và các chi tiết nối cáp, điều chỉnh nếu thấy cần thiết	
II	Hồ thang	
25	Bộ giảm chấn khi cabin vượt quá đoạn hành trình	
25.1	- Kiểm tra khả năng làm việc của bộ giảm chấn (bằng lò xo hay bằng dầu) trong trường hợp cabin vượt quá đoạn hành trình.	
26	Pu-li căng dây	
26.1	- Vệ sinh pu-li căng dây.	
26.2	- Kiểm tra các chi tiết nối, khoảng cách giữa pu-li và đáy hồ thang và khả năng hoạt động của công-tắc báo dây cáp đứt.	
	Chú ý: Đáy hồ thang phải hoàn toàn khô ráo. Không được chứa rác để phòng có hỏa hoạn và ảnh hưởng đến sức khỏe.	
III	Cửa tầng	
27	Cửa trượt tự động đóng một cánh	
27.1	- Kiểm tra và lau chùi khoá cửa, công-tắc cửa.	
27.2	- Kiểm tra cơ cấu đóng cửa và bộ giảm chấn.	
27.3	- Nếu có cửa sổ, kiểm tra xem kính trên cửa có bị nứt vỡ không.	

STT	Danh mục tham khảo thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện vận chuyển người	Ghi chú
27.4	- Cửa trượt tự động đóng hai cánh (cửa lùa): như trên	
28	Cửa trượt theo phương thẳng đứng	
28.1	- Kiểm tra và lau chùi khoá cửa, công tắc cửa.	
28.2	- Lau chùi và bôi trơn các thanh trượt và xích pu-li	
28.3	- Kiểm tra kính cửa sổ trên bảng điều khiển không bị nứt vỡ	
29	Cửa tự động	
29.1	- Kiểm tra cửa đóng mở nhẹ và êm.	
29.2	- Kiểm tra các khoá cửa, công tắc và con lăn.	
29.3	- Vệ sinh bộ phận treo cửa và ray dẫn hướng dưới cửa.	
IV	Nội dung phối hợp trong thời gian cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng	
30	Kiểm định an toàn thang máy điện theo quy định (nếu có)	
30.1	Vận hành, căn chỉnh thông số kỹ thuật đảm bảo theo yêu cầu	
30.2	Cung cấp tải trọng để thực hiện kiểm định an toàn theo quy định	
31	Kiểm tra, khắc phục lỗi đột xuất	
31.1	Hướng dẫn từ xa cách khắc phục lỗi thông thường cho nhân viên có liên quan đến quản lý thang máy của bệnh viện	
31.2	Cử chuyên môn kỹ thuật kiểm tra, khắc phục sự cố thang trong thời gian 48 giờ kể từ khi nhận được đề xuất	
31.3	Khuyến cáo thay thế vật tư tiêu hao hoặc vật tư có nguy cơ hỏng để có chủ trương thay thế nhằm đảm bảo không gián đoạn hoạt động của thang cũng như ảnh hưởng đến an toàn về thang máy vận chuyển người	
32	Chịu trách nhiệm An toàn trong bảo trì, bảo dưỡng định kỳ	
32.1	Tuân thủ an toàn lao động trong thực hiện bảo trì, bảo dưỡng	
32.2	Tuân thủ phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn	

PHỤ LỤC 2
NỘI DUNG BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 1495 /TB-BVLKPHCN ngày 10 / 12/ 2025 của
Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng)

Thông tin của đơn vị báo giá:
Mã số thuế:
Địa chỉ:
Điện thoại:
Email:

Kính gửi: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng

Căn cứ Thông báo số: 1495/TB-BVLKPHCN ngày 10 / 12/ 2025 của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng Về việc cung cấp báo giá dịch vụ bảo dưỡng thang máy tại Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] xin gửi bảng báo giá cụ thể như sau:

1. Danh mục, số lượng, đơn giá cung cấp dịch vụ

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Tần suất thực hiện bảo trì	Thời gian thực hiện dịch vụ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Thang máy điện, vận chuyển người tải trọng 1000kg - Model: PBED LIFT (B15)-1000KG-2S1100-90M/MIN-8F8S-SX - Hãng sản xuất: Sanyo Yusoki Kogyo Japan Elevator - Nước sản xuất: Nhật Bản - Năm sản xuất: 2020; - Năm sử dụng thường xuyên: 2022 - Số điểm dừng: 08 điểm dừng	Chiếc	01	01 lần/tháng	24		
2	Thang máy điện, vận chuyển người tải trọng 800kg - Model: PASSENGER LIFT (P12)-800KG-CO800-90M/MIN-8F8S-DX - Hãng sản xuất: Sanyo Yusoki Kogyo Japan Elevator - Nước sản xuất: Nhật Bản - Năm sản xuất: 2020; - Năm sử dụng thường xuyên: 2022 - Số điểm dừng: 08 điểm dừng	Chiếc	02	01 lần/tháng	24		

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Tần xuất thực hiện bảo trì	Thời gian thực hiện dịch vụ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
3	<i>Thang máy điện, vận chuyển người tải trọng 750kg</i> - Model: PASSENGER LIFT (P11)-750KG-CO800-90M/MIN-8F8S-DX - Hãng sản xuất: Sanyo Yusoki Kogyo Japan Elevator - Nước sản xuất: Nhật Bản - Năm sản xuất: 2020; - Năm sử dụng thường xuyên: 2022 - Số điểm dừng: 08 điểm dừng	Chiếc	01	01 lần/tháng	24		
Tổng cộng:							
Thuế, phí:							
Thành tiền:							
Bằng chữ:							
<i>Giá trên đã bao gồm nhân công thực hiện, thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan</i>							

2. Danh mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy điện chở người (tham khảo)

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Phòng máy		
1	Cầu dao tổng		
1.1	- Kiểm tra cầu dao tổng trong phòng máy ở trạng thái ngắt ngay khi thang máy dừng tại một điểm dừng nào đó		
1.2	- Phải luôn kiểm tra chức năng hoạt động của công tắc bảo vệ động cơ bằng bộ cảm nhiệt, nếu thấy cần thiết có thể bôi trơn để tránh bị cháy điểm tiếp xúc.		
2	Động cơ điện		
2.1	- Kiểm tra độ êm của động cơ, độ quá nhiệt hay tình trạng hoạt động của các vòng bi (thiếu bôi trơn).		
2.2	- Đảm bảo tất cả các chỗ nối điện phải được xiết chặt.		
3	Hộp số		

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
3.1	- Kiểm tra độ êm của hộp số, bánh vít, trục vít và vòng bi hộp số, đồng thời kiểm tra các đệm cao su giảm sóc.		
3.2	- Kiểm tra các vòng bi phải chạy êm và kín, nếu không cần phải hiệu chỉnh hoặc thay thế.		
3.3	- Bôi trơn bánh vít và trục vít cũng như các vòng bi bên ngoài		
4	Bộ đếm vận tốc và dây đai		
4.1	- Không được tháo rời bộ đếm vận tốc trong bất kỳ trường hợp nào.		
4.2	- Vệ sinh làm sạch bụi bám.		
4.3	- Kiểm tra than kích điện và vành khuyên, phải thay than (nếu có) kích điện quá mòn.		
4.4	- Kiểm tra độ căng dây đai		
5	Puly truyền động		
5.1	- Kiểm tra vị trí puly truyền động trên trục dẫn động trong chế độ chịu va đập và chịu tải thường của rãnh dẫn hướng.		
5.2	- Ốc vít giữa trục và puly truyền động phải được xiết chặt cẩn thận.		
6	Phanh hãm		
6.1	- Kiểm tra phanh hãm, giảm chấn liên kết và châu điều chỉnh khe hở. Kiểm tra độ dày của bố thắng, tình trạng vòng hãm và pi-nhông, sự tự quay của pi-nhông về điểm giữa, tình trạng bộ giảm chấn và công-tắc.		
7	Bộ khống chế tốc độ		
7.1	- Bộ phận này có chức năng quan trọng để bảo toàn hoạt động của máy. Nếu vận tốc cabin vượt quá tốc độ chuẩn vì lý do nào đó, phanh cơ an toàn được kích hoạt bởi bộ khống chế tốc độ.		

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
7.2	- Kiểm tra các bộ phận di động và quay.		
7.3	- Giữ cho bề mặt tiếp xúc của bánh xe cao su không được dính dầu hoặc mỡ nhờn.		
8	Công tắc giới hạn hành trình		
8.1	- Kiểm tra công tắc giới hạn hành trình có ngắt hoàn toàn dòng điện cung cấp chính nếu cabin vượt quá đoạn hành trình (hướng lên hoặc hướng xuống) hay không.		
8.2	- Kiểm tra các đầu nối cáp và các tiếp điểm.		
9	Các thiết bị đóng ngắt điện		
9.1	- Không được tháo lắp giá đỡ và mạch in khi chưa ngắt dòng điện chính		
9.2	- Kiểm tra tính năng cơ khí của các công tắc và rơ-le không chế khi cabin chạy vượt quá đoạn hành trình.		
9.3	- Kiểm tra tính năng điện của các công tắc và rơ-le không chế khi cabin rơi.		
9.4	- Kiểm tra dòng điện tại tiếp điểm của công-tắc. Công tắc nào bị cháy phải được thay thế.		
9.5	- Kiểm tra công tắc phụ ngắt mạch.		
9.6	- Các công tắc bị hỏng hay cháy phải được thay thế.		
9.7	- Chỉ được dùng chổi quét bụi thật khô để làm vệ sinh cho hộp ngắt điện. Cần thận tối đa khi vệ sinh các bộ phận điện tử và bảng mạch điện		
10	Vệ sinh phòng máy		
10.1	- Phòng máy phải luôn được giữ gìn sạch sẽ.		
10.2	- Sau khi làm vệ sinh phòng máy, phải lau chùi hộp giảm tốc, động cơ,		

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
	pu-li chuyên hướng, và bộ không chế tốc độ.		
11	Ray dẫn hướng cabin		
11.1	- Kiểm tra các chi tiết nối ray dẫn hướng, các mẫu kẹp và vòng đệm. Làm vệ sinh ray dẫn hướng nếu quá bẩn.		
12	Ray dẫn hướng đối trọng		
12.1	- Như mục số 11. Kiểm tra độ căng cáp dẫn hướng		
13	Đầu móc cáp treo cabin và đối trọng		
13.1	- Kiểm tra lò xo, đai ốc chịu lực, các then khoá và độ chịu xoắn an toàn của các bu-lông treo.		
14	Cáp treo và cáp bù		
14.1	- Cần phải kiểm tra số sợi thép bị đứt trên dây cáp, tình trạng tự bôi trơn và tự tẩm dầu của chúng.		
14.2	- Nếu số sợi thép bị đứt tính trên từng mét vượt quá con số qui định cho phép thì sợi cáp đó phải được thay thế.		
14.3	- Quan trọng nhất là độ căng của mỗi sợi thép phải bằng nhau.		
14.4	Điều chỉnh lại nếu thấy cần thiết.		
14.5	- Nếu số sợi thép bị đứt trên từng mét lớn hơn 40% tổng số sợi trên sợi cáp, sợi cáp đó phải được thay thế. Nếu cáp đứt một tao, phải thay ngay lập tức.		
15	Puli treo, pu-li chuyên hướng và khung pu-li		
15.1	- Kiểm tra pu-li treo và pu-li chuyên hướng nếu có vết nứt rạn hay biến dạng méo mó các rãnh dẫn hướng.		
15.2	- Kiểm tra việc bôi trơn các vòng bi.		
15.3	- Kiểm tra và siết chặt lại các ốc vít khung pu-li		
16	Cabin		

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
16.1	- Kiểm tra xem xe thang vận hành êm hay không bằng cách cho chạy thử vài đoạn hành trình.		
16.2	- Kiểm tra các chức năng của các công-tắc an toàn, các nút nhấn báo động và ngừng, hệ thống chiếu sáng và đèn tín hiệu trong cabin.		
16.3	- Kiểm tra các chức năng điều khiển bên trong cabin. Nếu cabin có hệ thống cửa tự động, phải kiểm tra xem cửa có đóng mở bình thường không; kiểm tra chức năng khoá, công-tắc cửa, thiết bị mất thân an toàn cửa cũng như hệ thống liên kết với cửa tầng.		
16.4	- Lau chùi tất cả các bộ phận bị bẩn.		
16.5	- Xin ý kiến của các chuyên gia trong trường hợp thang có phát hiện bất thường hoặc hư hỏng trong quá trình kiểm tra.		
17	Công tắc từ và nam châm		
17.1	- Kiểm tra công-tắc từ và nam châm (lá cò kim loại) để đảm bảo khoảng cách thích hợp.		
18	Chốt cam và chốt cam đóng mở cửa		
18.1	- Kiểm tra các tấm chắn cao su và hệ thống giảm chấn, vệ sinh bộ phận truyền động		
18.2	- Chốt cam đóng mở cửa không cần phải bảo trì và vì vậy không cần bảo dưỡng trong điều kiện hoạt động bình thường.		
19	Phanh cơ an toàn		
19.1	- Kiểm tra các chức năng của nệm an toàn và công tắc an toàn, điều kiện làm việc của dây cáp bộ khống chế tốc độ và các chi tiết nối, pu-li căng dây và công-tắc báo dây cáp đứt trong hồ thang.		

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
20	Đế ray dẫn hướng		
20.1	- Kiểm tra khoảng cách giữa ray dẫn hướng với cabin và điều chỉnh nếu thấy cần thiết.		
20.2	- Kiểm tra thanh kẹp guốc dẫn hướng, thay thế trong trường hợp khe hở quá lớn.		
20.3	- Kiểm tra khoảng cách giữa cabin và bánh xe dẫn hướng, điều chỉnh nếu thấy cần thiết.		
21	Đối trọng		
21.1	- Đảm bảo các bộ phận của đối trọng phải được cố định và xiết chặt.		
21.2	- Đế ray dẫn hướng của đối trọng xem ở mục 19.		
22	Xích bù hoặc cáp bù		
22.1	- Kiểm tra tình trạng treo và hoạt động của xích hoặc cáp		
23	Dây cáp điện vận hành		
23.1	- Kiểm tra các chi tiết nối cáp và cáp di chuyển có êm hay không.		
24	Bộ kích hoạt công-tắc giới hạn đoạn hành trình		
24.1	- Kiểm tra đòn bẩy và bánh xe dẫn động, dây cáp và các chi tiết nối cáp, điều chỉnh nếu thấy cần thiết		
II	Hố thang		
25	Bộ giảm chấn khi cabin vượt quá đoạn hành trình		
25.1	- Kiểm tra khả năng làm việc của bộ giảm chấn (bằng lò xo hay bằng dầu) trong trường hợp cabin vượt quá đoạn hành trình.		
26	Pu-li căng dây		
26.1	- Vệ sinh pu-li căng dây.		
26.2	- Kiểm tra các chi tiết nối, khoảng cách giữa pu-li và đáy hố thang và khả năng hoạt động của công-tắc báo dây cáp đứt.		

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
	Chú ý: Đáy hố thang phải hoàn toàn khô ráo. Không được chứa rác để phòng có hỏa hoạn và ảnh hưởng đến sức khỏe.		
III	Cửa tầng		
27	Cửa trượt tự động đóng một cánh		
27.1	- Kiểm tra và lau chùi khoá cửa, công-tắc cửa.		
27.2	- Kiểm tra cơ cấu đóng cửa và bộ giảm chấn.		
27.3	- Nếu có cửa sổ, kiểm tra xem kính trên cửa có bị nứt vỡ không.		
27.4	- Cửa trượt tự động đóng hai cánh (cửa lùa): như trên		
28	Cửa trượt theo phương thẳng đứng		
28.1	- Kiểm tra và lau chùi khoá cửa, công tắc cửa.		
28.2	- Lau chùi và bôi trơn các thanh trượt và xích pu-li		
28.3	- Kiểm tra kính cửa sổ trên bảng điều khiển không bị nứt vỡ		
29	Cửa tự động		
29.1	- Kiểm tra cửa đóng mở nhẹ và êm.		
29.2	- Kiểm tra các khoá cửa, công tắc và con lăn.		
29.3	- Vệ sinh bộ phận treo cửa và ray dẫn hướng dưới cửa.		
IV	Nội dung phối hợp trong thời gian cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng		
30	Kiểm định an toàn thang máy điện theo quy định (nếu có)		
30.1	Vận hành, căn chỉnh thông số kỹ thuật đảm bảo theo yêu cầu		
30.2	Cung cấp tải trọng để thực hiện kiểm định an toàn theo quy định		
31	Kiểm tra, khắc phục lỗi đột xuất		
31.1	Hướng dẫn từ xa cách khắc phục lỗi thông thường cho nhân viên có liên		

STT	Danh mục thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người	Doanh nghiệp, đơn vị đủ điều kiện thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, thang máy chào cung cấp	
		Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người theo cột (2)	Đáp ứng các mục bảo trì, bảo dưỡng thang máy chở người tương đương hoặc bổ sung (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)
	quan đến quản lý thang máy của bệnh viện		
31.2	Cử chuyên môn kỹ thuật kiểm tra, khắc phục sự cố thang trong thời gian 48 giờ kể từ khi nhận được đề xuất		
31.3	Khuyến cáo thay thế vật tư tiêu hao hoặc vật tư có nguy cơ hỏng để có chủ trương thay thế nhằm đảm bảo không gián đoạn hoạt động của thang cũng như ảnh hưởng đến an toàn về thang máy vận chuyển người		
32	Chịu trách nhiệm An toàn trong bảo trì, bảo dưỡng định kỳ		
32.1	Tuân thủ an toàn lao động trong thực hiện bảo trì, bảo dưỡng		
32.2	Tuân thủ phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn		

3. Báo giá này có hiệu lực: trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...
[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày, Đơn vị chào giá/ báo giá bắt buộc ghi cụ thể hiệu lực của báo giá này]

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực, các giấy tờ cung cấp là chính xác, nếu sai chúng tôi xin chịu hoàn toàn trước pháp luật

....., ngàytháng.....năm 2025

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)